

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2021/TLST-DS ngày 28/01/2021 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP P**

Trụ sở: Số 41 – 45 L, P. B, Quận X, TP. H.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: **Ông Trương Vĩnh N**

Địa chỉ: Tầng 1 và 2, Tòa nhà H, số 14 – 16B H, phường A, Q. N, TP. C.

- Bị đơn: Ông **Lê Văn T**, sinh năm 1963

Bà **Nguyễn Thị Ngọc Đ**, sinh năm 1963

Cùng địa chỉ: Số 74/56C đường Y, P. A, Q. N, TP. C.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về nợ:** Bị đơn ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Ngọc Đ có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP P với tổng số tiền là 319.241.659 đồng (Ba trăm mười chín triệu hai trăm bốn mươi một nghìn sáu trăm năm mươi chín đồng). Trong đó, nợ gốc 201.312.015 đồng (Hai trăm lẻ một triệu ba trăm mười hai nghìn không trăm mười lăm đồng), nợ lãi tạm tính đến ngày 25/02/2022 gồm lãi trong hạn là 40.825.577 đồng (Bốn mươi triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm bảy mươi bảy đồng) và lãi quá hạn là 77.104.067 đồng (Bảy mươi bảy triệu một trăm lẻ bốn nghìn không trăm sáu mươi bảy).

Kể từ ngày 26/02/2022 bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp

đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bị đơn phải tiếp tục thanh toán cho nguyên đơn theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- **Về thời gian và phương thức thanh toán:** Các đương sự thống nhất thỏa thuận thực hiện tại giai đoạn thi hành án.

- **Về xử lý tài sản thế chấp:** Trong trường hợp bị đơn không thanh toán được nợ cho nguyên đơn thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là căn nhà cấp 4 với số tầng 01 trệt, diện tích xây dựng: 25,97m<sup>2</sup>, diện tích sử dụng, tại thửa đất số 572, tờ bản đồ số 12, diện tích đất là 42,3m<sup>2</sup>, loại đất: ODT, tọa lạc tại 74/56C đường X, phường A, quận N, thành phố C theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H00578.QSDĐ do Ủy ban nhân dân quận N cấp ngày 26/7/2007 cho ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Ngọc Đ đứng tên sử dụng và sở hữu.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** + Nguyên đơn Ngân hàng TMCP P được nhận lại 6.555.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 003609 ngày 19/01/2021 tại Chi Cục Thi hành án dân sự quận N.

+ Bị đơn có xác nhận hoàn cảnh khó khăn theo Đơn xác nhận ngày 28/02/2022 của Ủy ban nhân dân phường A nên bị đơn ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Ngọc Đ được giảm một phần án phí. Do đó, bị đơn ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Ngọc Đ phải chịu 3.990.000 đồng (*Ba triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

\* **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Yến Nhi**